

Đơn vị: **HỘI CHỮ THẬP ĐỎ TỈNH TÂY NINH**

Chương: 522

DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC HỖ TRỢ

(Kèm theo Quyết định số 07/QĐCTĐTN ngày 27/01/2021 của Tỉnh hội CTĐ Tây Ninh)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước hỗ trợ)

6 tháng năm 2021

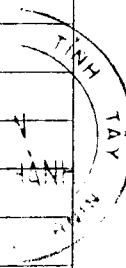
Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao	KP đã thực hiện 6 tháng
I	Nguồn ngân sách trong nước	2,488.400	788.266
1	Chi quản lý hành chính		
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ		
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	2,180	680.506
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ		
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ		
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia		
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ		
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở		
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng		
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên		
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề		
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	300	99.36
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình		
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên		
5	Chi bảo đảm xã hội		
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	8.4	8.4
6	Chi hoạt động kinh tế		
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên		
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường		
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên		
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin		
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên		



9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn		
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên		
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao		
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên		
II	Nguồn vốn viện trợ		
1	Chi quản lý hành chính		
1.1	Dự án A		
1.2	Dự án B		
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ		
2.1	Dự án A		
2.2	Dự án B		
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề		
3.1	Dự án A		
3.2	Dự án B		
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình		
4.1	Dự án A		
4.2	Dự án B		
5	Chi bảo đảm xã hội		
5.1	Dự án A		
5.2	Dự án B		
6	Chi hoạt động kinh tế		
6.1	Dự án A		
6.2	Dự án B		
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường		
7.1	Dự án A		
7.2	Dự án B		
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin		
8.1	Dự án A		
8.2	Dự án B		
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn		
9.1	Dự án A		
9.2	Dự án B		
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao		
10.1	Dự án A		
10.2	Dự án B		
III	Nguồn vay nợ nước ngoài		

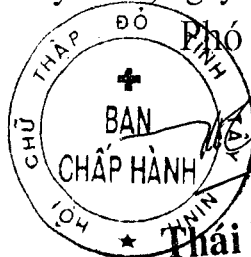
1	Chi quản lý hành chính		
1.1	Dự án A		
1.2	Dự án B		
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ		
2.1	Dự án A		
2.2	Dự án B		
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề		
3.1	Dự án A		
3.2	Dự án B		
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình		
4.1	Dự án A		
4.2	Dự án B		
5	Chi bảo đảm xã hội		
5.1	Dự án A		
5.2	Dự án B		
6	Chi hoạt động kinh tế		
6.1	Dự án A		
6.2	Dự án B		
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường		
7.1	Dự án A		
7.2	Dự án B		
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin		
8.1	Dự án A		
8.2	Dự án B		
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn		
9.1	Dự án A		
9.2	Dự án B		
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao		
10.1	Dự án A		
10.2	Dự án B		



Tây Ninh, ngày 05 tháng 7 năm 2021

Người lập bảng

Lê Hoàng Mộng Thu



Phó chủ tịch

Thái Duy Thanh

